

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 2331/QĐ-TTg

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 20 tháng 12 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành danh mục các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2011

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết số 52/2010/QH12 ngày 10 tháng 11 năm 2010 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2011;

Căn cứ Quyết định số 135/2009/QĐ-TTg ngày 04 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Danh mục các Chương trình mục tiêu quốc gia thực hiện năm 2011 và phân công cơ quan quản lý, triển khai thực hiện Chương trình như sau:

1. Chương trình mục tiêu quốc gia Việc làm.

a) Mục tiêu:

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo nghề nhằm tạo việc làm, tăng thu nhập của lao động nông thôn; góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động và cơ cấu kinh tế, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn;
- Hỗ trợ tạo việc làm và phát triển thị trường lao động, đặc biệt ở khu vực nông thôn và khu vực phi chính thức.

b) Các dự án thành phần:

- Dự án 1: đổi mới và phát triển dạy nghề;
- Dự án 2: đào tạo nghề cho lao động nông thôn;

- Dự án 3: vay vốn tạo việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm;
- Dự án 4: hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc tại nước ngoài theo hợp đồng;
- Dự án 5: hỗ trợ phát triển thị trường lao động;
- Dự án 6: nâng cao năng lực, truyền thông và giám sát đánh giá chương trình.

c) Phân công quản lý và thực hiện chương trình:

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và các địa phương quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình.

2. Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo.

a) Mục tiêu:

Tạo cơ hội phát triển để người nghèo, hộ nghèo ổn định và đa dạng hóa sinh kế, tăng thu nhập, vượt qua nghèo đói, vươn lên khá giả, giàu có; tăng cường và nâng cao chất lượng cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện chất lượng cuộc sống người dân ở các vùng nghèo; giảm thiểu tình trạng gia tăng bất bình đẳng về thu nhập và mức sống giữa các vùng miền và các nhóm dân cư.

b) Các dự án thành phần:

- Dự án 1: hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo;
- Dự án 2: nhân rộng mô hình giảm nghèo;
- Dự án 3: hỗ trợ nâng cao năng lực giảm nghèo, truyền thông và giám sát đánh giá thực hiện chương trình.

c) Phân công quản lý và thực hiện chương trình:

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và các địa phương quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình.

3. Chương trình mục tiêu quốc gia Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.

a) Mục tiêu:

Thực hiện chiến lược quốc gia cấp nước và vệ sinh môi trường nông thôn đến năm 2020; nâng cao chất lượng sống cho người dân nông thôn thông qua cải thiện điều kiện cung cấp nước sạch, vệ sinh, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi vệ sinh và giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

b) Các dự án thành phần:

- Dự án 1: cấp nước sinh hoạt nông thôn;
- Dự án 2: vệ sinh nông thôn;
- Dự án 3: cải thiện môi trường nông thôn;
- Dự án 4: nâng cao nhận thức, tăng cường năng lực, thể chế và phát triển công nghệ về cấp nước và vệ sinh nông thôn.

c) Phân công quản lý, thực hiện Chương trình:

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý, điều hành và tổng hợp chung toàn bộ tình hình thực hiện Chương trình; chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và các địa phương quản lý, tổ chức thực hiện dự án 1, dự án 3 và dự án 4.
- Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Bộ, ngành liên quan và các địa phương quản lý, tổ chức thực hiện dự án 2.

4. Chương trình mục tiêu quốc gia Y tế

a) Mục tiêu:

Chủ động phòng, chống một số bệnh xã hội, bệnh dịch nguy hiểm. Giảm tỷ lệ mắc, tỷ lệ chết do một số bệnh xã hội, bệnh dịch nguy hiểm góp phần thực hiện công bằng xã hội trong chăm sóc sức khỏe, nâng cao chất lượng cuộc sống.

b) Các dự án thành phần:

- Dự án 1: phòng, chống các bệnh lây nhiễm (bệnh lao, bệnh phong, bệnh sốt rét, bệnh sốt xuất huyết);
- Dự án 2: phòng, chống các bệnh không lây nhiễm (bệnh ung thư, bệnh tăng huyết áp, bệnh đái tháo đường, bảo vệ sức khỏe tâm thần cộng đồng, bệnh phổi tắc nghẽn và mãn tính);
- Dự án 3: tiêm chủng mở rộng;
- Dự án 4: chăm sóc sức khỏe sinh sản và cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em;
- Dự án 5: quân dân y kết hợp;
- Dự án 6: y tế học đường;
- Dự án 7: an toàn truyền máu.

c) Phân công quản lý, thực hiện Chương trình:

Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và các địa phương quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình.

5. Chương trình mục tiêu quốc gia Dân số và Kế hoạch hóa gia đình.

a) Mục tiêu:

- Chủ động duy trì mức sinh thấp hợp lý để quy mô dân số sớm ổn định trong khoảng 115 – 120 triệu người vào giữa thế kỷ 21;
- Nâng cao chất lượng dân số về thể chất, trí tuệ và tinh thần, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước;
- Ngăn chặn tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh.

b) Các dự án thành phần:

- Dự án 1: truyền thông chuyển đổi hành vi;
- Dự án 2: đảm bảo hậu cần và cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình;
- Dự án 3: nâng cao chất lượng giống nòi;
- Dự án 4: nâng cao năng lực tổ chức thực hiện chương trình;
- Đề án Kiểm soát dân số các vùng biển, đảo và ven biển.

c) Phân công quản lý, thực hiện Chương trình:

Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và các địa phương quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình.

6. Chương trình mục tiêu quốc gia Vệ sinh an toàn thực phẩm.

a) Mục tiêu:

Nâng cao năng lực hệ thống tổ chức quản lý nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm từ trung ương đến địa phương đủ năng lực quản lý và điều hành các hoạt động đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm đáp ứng nhu cầu hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực.

b) Các dự án thành phần:

- Dự án 1: nâng cao năng lực quản lý chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm;
- Dự án 2: thông tin giáo dục truyền thông bảo đảm chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm;

- Dự án 3: tăng cường năng lực hệ thống kiểm nghiệm chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm;
- Dự án 4: phòng, chống ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm;
- Dự án 5: bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trong sản xuất nông, lâm, thủy sản;
- Dự án 6: bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm ngành công thương.

c) Phân công quản lý, thực hiện Chương trình:

- Bộ Y tế quản lý, điều hành và tổng hợp chung toàn bộ tình hình thực hiện Chương trình; chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và các địa phương quản lý, tổ chức thực hiện dự án 1, dự án 2, dự án 3 và dự án 4.
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế và các Bộ, ngành liên quan và các địa phương quản lý, tổ chức thực hiện dự án 5.
- Bộ Công thương chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế và các Bộ, ngành liên quan và các địa phương quản lý, tổ chức thực hiện dự án 6.

7. Chương trình mục tiêu quốc gia Văn hóa.

a) Mục tiêu:

- Nâng cao nhận thức của toàn dân, các cấp, các ngành, huy động sức mạnh của toàn xã hội tham gia, đóng góp vào sự nghiệp phát triển văn hóa để văn hóa thực sự là nền tảng tinh thần, là động lực, là nhân tố góp phần thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước;
- Bảo tồn di sản văn hóa gắn chặt chẽ và phục vụ tốt việc thực hiện những nhiệm vụ chính trị quan trọng của Đảng và Nhà nước; ngăn chặn nguy cơ xuống cấp của các di tích, sự mai một của văn hóa phi vật thể;
- Xóa các điểm trắng về văn hóa, xây dựng những điểm sáng về văn hóa trên các mặt, các lĩnh vực của đời sống tinh thần.

b) Các dự án thành phần:

- Dự án 1: chống xuống cấp, tu bổ và tôn tạo di tích;
- Dự án 2: sưu tầm, bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa phi vật thể của các dân tộc;